

Số: 12a/BC-PTDTBT-THMA

Pa Ham, ngày 20 tháng 5 năm 2025

BÁO CÁO
TỔNG KẾT NĂM HỌC 2024 - 2025

I. Kết quả thực hiện nhiệm vụ trọng tâm năm học 2024-2025

1. Phát huy hiệu quả, tiếp tục thực hiện nội dung các cuộc vận động và phong trào thi đua.

Năm học 2024-2025 nhà trường đã thực hiện tốt Nghị quyết số 29-NQ/TW ngày 04/11/2013 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XI về đổi mới căn bản, toàn diện Giáo dục và Đào tạo; Thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, củng cố kết quả các cuộc vận động chống tiêu cực và khắc phục bệnh thành tích trong giáo dục, “*Mỗi thầy giáo, cô giáo là một tấm gương đạo đức, tự học và sáng tạo*” và các cuộc vận động của ngành Giáo dục Mường Chà.

Nhà trường tổ chức họp triển khai Chỉ thị số 05-CT/TW của Bộ Chính trị về tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW của Ban chấp hành Trung ương về “*Đổi mới căn bản toàn diện Giáo dục và Đào tạo*”; nội dung học tập được lồng ghép vào các hoạt động giáo dục, các cuộc vận động, phong trào thi đua của ngành Giáo dục - Đào tạo và tình hình thực tế của đơn vị nhà trường, có 100% cán bộ, giáo viên, công nhân viên tham dự. Đồng thời đề ra các giải pháp thực hiện: Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền; duy trì và phát triển rộng rãi mô hình học tập và làm theo Bác hiệu quả; quyết tâm thực hiện tốt việc nêu gương điển hình và thực hiện công tác kiểm tra, đánh giá sơ kết, tổng kết. Giúp cho CBGV - CNV nhận thức ngày càng sâu sắc hơn những nội dung cơ bản và giá trị to lớn của tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Đưa việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh thành công việc tự giác, thường xuyên của CBGV - CNV, trước hết là BGH, đảng viên, Giáo viên, CNV. Xây dựng hình ảnh người cán bộ GV- CNV có tinh thần trách nhiệm, có năng lực công tác, sâu sát thực tiễn phong trào; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về đạo đức, lối sống; đẩy mạnh đấu tranh phòng, chống tham nhũng, lãng phí, quan liêu...

Tăng cường giáo dục đạo đức, lối sống thông qua hoạt động ngoại khóa, ngoài giờ lên lớp, các phong trào thi đua cho học sinh với nhiều hình thức phong phú, phù hợp với trình độ của học sinh theo từng chủ đề, thời gian cụ thể... Tổ chức giờ học linh hoạt gần thực tế, gần gũi với cuộc sống.

Tiếp tục thực hiện sáng tạo các nội dung của phong trào “Xây dựng trường học thân thiện học sinh tích cực” chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ý thức, trách nhiệm của công dân đối với xã hội. Phối hợp hiệu quả giữa nhà trường với gia đình và xã hội trong việc chăm sóc giáo dục phẩm chất, năng lực học sinh. Tích cực xây dựng trường lớp xanh, sạch, đẹp, an toàn; huy động nguồn lực tu sửa, xây dựng bổ sung hệ thống cơ sở vật chất và các công trình phụ trợ. Đưa nội dung giáo dục văn hóa truyền thống, giáo dục địa phương vào nhà trường, tổ chức các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, hoạt động văn nghệ, thể thao, trò chơi dân gian, ngoại khóa, thành lập câu lạc bộ và tổ chức hoạt động đảm bảo phù hợp với điều kiện cụ thể của nhà trường và địa phương. Hướng dẫn học sinh tự quản, chủ động lập kế hoạch tổ chức, điều khiển các hoạt động tập thể và hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

Xây dựng và quản lý môi trường giáo dục lành mạnh, dân chủ, an toàn, thân thiện, chất lượng và bình đẳng

Xây dựng kế hoạch, triển khai, thực hiện phong trào xây dựng “ Trường học thân thiện”, trường học an toàn gắn với xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia tới tập thể BGV-CNV, HS trong nhà trường thông qua các cuộc họp hội đồng sư phạm, các tiết chào cờ,...; Thực hiện tốt việc giáo dục các giá trị văn hóa, lịch sử dân tộc, truyền thống cách mạng cho học sinh thông qua các giờ học nội, ngoại khóa,....

Tăng cường đầu tư trang thiết bị dạy học mới, hiện đại hóa cơ sở vật chất nhằm đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ dạy và học chương trình GD phổ thông 2018.

2. Thực hiện kế hoạch phát triển GD và kế hoạch thời gian năm học

Năm học 2024-2025 giáo dục tiểu học tiếp tục thực hiện triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ trưởng Bộ GDĐT (Chương trình giáo dục phổ thông 2018) toàn cấp; Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

Tiếp tục thực hiện rà soát quy mô trường, lớp đáp ứng nhu cầu người học; tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng yêu cầu triển khai thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường, lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định của Điều lệ trường tiểu học, đáp ứng mục tiêu giáo dục tiểu học là giáo dục bắt buộc theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Triển khai thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

Thực hiện xây dựng kế hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, đảm bảo chất lượng dạy học các môn học bắt buộc theo chương trình, đặc biệt đối với các môn Tin học và môn Ngoại ngữ; thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình; bồi dưỡng nâng cao năng lực triển khai các nhiệm vụ cho giáo viên đáp ứng yêu cầu của vị trí việc làm;

Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng phát huy tính chủ động, linh hoạt của nhà trường và năng lực tự chủ, sáng tạo của tổ chuyên môn, giáo viên trong việc thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học; khai thác, sử dụng sách giáo khoa, các nguồn học liệu, thiết bị dạy học hiệu quả, phù hợp thực tiễn; vận dụng linh hoạt các phương pháp, hình thức tổ chức dạy học nhằm phát triển năng lực, phẩm chất học sinh. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động giáo dục của nhà trường; đảm bảo tính dân chủ, công khai, thống nhất giữa các tổ chức trong nhà trường; phối hợp giữa nhà trường, cha mẹ học sinh và các cơ quan, tổ chức có liên quan tại địa phương trong việc tổ chức thực hiện kế hoạch giáo dục của nhà trường.

a. Thực hiện kế hoạch phát triển giáo dục

Kế hoạch được giao là 16 lớp với tổng số 439 học sinh. Tỷ lệ huy động học sinh 6 tuổi vào lớp 1: 100% đạt chỉ tiêu so với kế hoạch giao.

Tỷ lệ huy động học sinh 6 đến 10 tuổi ra lớp: 100% đạt chỉ tiêu so với kế hoạch giao.

- Quy mô trường lớp, học sinh tính đến cuối năm học

Tên khối lớp	Kế hoạch giao		Thực hiện							Tăng giảm so với năm học 2023– 2024	
	Số lớp	Số học sinh	Số lớp	Số học sinh						Số lớp	Số học sinh
				T. số	D. tộc	Nữ	Bán trú	Hỗ trợ CPHT	K. tật		
1	3	83	3	83	82	37	1	81	3	-1	-14
2	4	97	4	98	93	51	1	97	0		-4
3	3	101	3	100	100	38	74	100	3		+18
4	3	83	3	83	76	42	50	83	0		+7
5	3	76	3	75	75	44	46	75	1		-7
	16	440	16	439	426	212	172	436	7	1	0

b. Thực hiện kế hoạch thời gian năm học.

Thực hiện nghiêm túc kế hoạch thời gian năm học theo văn bản chỉ đạo của các cấp:

Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục của nhà trường cấp tiểu học;

Quyết định số 6779/QĐ-UBND ngày 15/8/2024 của UBND huyện Mường Chà về việc ban hành Kế hoạch thời gian năm học 2024-2025 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông trên địa bàn huyện;

Hướng dẫn số 672/PGDĐT- GDTH, ngày 09 tháng 8 năm 2024 của Phòng giáo dục - Đào tạo Mường Chà về việc hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ trọng tâm giáo dục tiểu học năm học 2024-2025;

Kế hoạch số 712 /PGDĐT- CMTH, ngày 22 tháng 8 năm 2024 của Phòng giáo dục - Đào tạo Mường Chà về Kế hoạch hoạt động chuyên môn cấp tiểu học năm học 2024-2025;

3. Thực hiện chương trình, sách giáo khoa, thiết bị dạy học cấp Tiểu học

a. Thực hiện chương trình giáo dục tiểu học

- Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

- Nhà trường, các tổ khối xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực học sinh, phù hợp với tình hình thực tế và khả năng học tập của học sinh.

- Thực hiện Chương trình Tiếng Anh theo CTGDPT 2018 đối với lớp 3,4,5; Linh hoạt lựa chọn các nội dung của chương trình phù hợp với điều kiện tổ chức dạy học của địa phương song phải đảm bảo dạy đủ 4 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết cho học sinh khi thực hiện dạy tiếng Anh (4 tiết/tuần).

Thực hiện Chương trình Tin học theo CTGDPT 2018 đối với lớp 3,4,5

Xây dựng kế hoạch bồi dưỡng nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên dạy Tin học đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng dạy học Tin học và Công nghệ ở cấp tiểu học.

b. Sách giáo khoa và thiết bị dạy học

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch bảo quản tốt sách giáo khoa – Thiết bị dạy học, thực hiện tốt công tác phòng chống cháy nổ, trộm cắp, thiên tai hỏa hoạn, rà soát số lượng sách vở và thiết bị đầu năm để có kế hoạch mua sắm kịp thời. Thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng, bảo quản an toàn hệ thống trang thiết bị dạy học. Việc cung ứng thiết bị dạy học cho nhà trường cơ bản đảm bảo đáp ứng được nhu cầu dạy và học. Nhà trường đã đưa thiết bị dạy học, thiết bị thư viện vào sử dụng có hiệu quả phục vụ nhu cầu dạy và học của giáo viên, học sinh. Có đủ sách giáo khoa, sách giáo viên đảm bảo mỗi học sinh, giáo viên có 1 bộ sách đáp ứng nhu cầu học tập của học sinh. Xây dựng thư viện lớp học, thư viện xanh, thư viện di động phù hợp với điều kiện thực tế.

Thường xuyên bổ sung sách, báo, tài liệu phục vụ công tác nghiên cứu, giảng dạy của giáo viên.

Tổ chức kiểm tra, rà soát thực trạng cơ sở vật chất, thiết bị dạy học để có kế hoạch sửa chữa và bổ sung kịp thời theo danh mục thiết bị dạy học tối thiểu đã ban hành (Thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học;), đồng thời quản lý tốt việc sử dụng và bảo quản đồ dùng dạy học.

Chỉ đạo giáo viên tăng cường khai thác các nguồn lực nhằm thiết bị dạy học hiện đại, thiết bị dạy học có yếu tố công nghệ thông tin vào dạy học. Tiếp tục xây dựng các sân chơi vận động ngoài trời, trong đó có các loại đồ chơi, thiết bị vận động phù hợp với độ tuổi học sinh.

Đăng ký mua sắm thiết bị theo quy định tại thông tư số 37/2021/TT-BGDĐT ngày 30/12/2021 của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Thông tư ban hành Danh mục thiết bị dạy học tối thiểu cấp Tiểu học; đảm bảo trang thiết bị tối thiểu 01 bộ/lớp và nhu cầu sách giáo khoa, thiết bị dạy học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên các tổ khối trang trí lớp học một cách linh hoạt, sáng tạo đáp ứng đổi mới phương pháp dạy học, phù hợp với tâm lý học sinh.

Tiếp tục đẩy mạnh phong trào tự làm đồ dùng dạy học thông qua các Hội thi, các hoạt động làm mới, cải tiến, sửa chữa đồ dùng dạy học; thu thập, tuyển chọn các sản phẩm tốt để lưu giữ, phổ biến, nhân rộng trong toàn trường.

Đảm bảo đầy đủ hồ sơ sổ sách quản lý thư viện, được ghi chép rõ ràng, chính xác và khoa học.

Có 2.868 đầu sách tham khảo, có 658 cuốn sách pháp luật; truyện thiếu nhi 850 cuốn. Sách giáo viên (Sách nghiệp vụ): 286 cuốn

- Thiết bị dạy học: Số bộ đồ dùng đồng bộ: + Có 360 bộ của HS.
+ Có 16 bộ của GV.

Số thiết bị dạy học tự làm: 03

- Thiết bị văn phòng: Số lượng máy Fotocopy: 01 ; Máy chiếu: 10 ; Máy tính phục vụ công tác quản lý: 03 và Số máy tính làm việc văn phòng: 05 ; Số máy tính phục vụ học Tin học và Ngoại Ngữ: 12

4. Xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học.

a) Xây dựng kiên cố hóa trường lớp học.

Tổng số	Kiên cố	Tỉ lệ	Bán kiên cố	Tỉ lệ	P. tạm	Tỉ lệ
16	11	68,8	5	31,2	0	0

b) Xây dựng phòng học bộ môn và các phòng phục vụ học tập

* Phòng bộ môn

Tổng số	Tin học	Tỉ lệ	Ngoại ngữ	Tỉ lệ	Giáo dục nghệ thuật	Tỉ lệ
1	1	100	1	100	1	100

* Phòng phục vụ học tập

Tổng số	Thư viện	Tỉ lệ	Thiết bị	Tỉ lệ	Hoạt động đội	Tỉ lệ
5	1	100	1	100	1	100
	Y tế	Tỉ lệ	Bảo vệ	Tỉ lệ	Nhà đa năng	Tỉ lệ
	1	100	1	100	0	0

5. Nâng cao chất lượng dạy học ngoại ngữ, tin học

a. Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh cho học sinh tiểu học.

Triển khai có hiệu quả chương trình tiếng Anh theo CTGDPT 2018 đối với lớp 3,4;5. Công tác bồi dưỡng nâng cao năng lực ngoại ngữ cho đội ngũ giáo viên tiếng Anh được quan tâm, tạo điều kiện để giáo viên ngoại ngữ được học tập, bồi dưỡng đạt chuẩn trình độ đào tạo

Thực hiện khá tốt việc đổi mới hình thức, kiểm tra, đánh giá năng lực ngoại ngữ của học sinh theo chuẩn đầu ra. Hình thành, phát triển các hình thức học tập, hoạt động cộng đồng, môi trường giao tiếp ngoại ngữ. Nhà trường đã áp

dụng công nghệ và các thiết bị hiện đại vào kiểm tra 04 kỹ năng nghe, nói, đọc, viết của học sinh. Nhìn chung các em hứng thú và tiếp thu bài khá tốt,...

- Đánh giá kết quả, chất lượng môn Ngoại ngữ năm học 2024-2025.

STT	Khối	TSHS	Kết quả KTCKII					
			HTT	%	HT	%	CHT	%
1	3	100	52	52.0	48	48.0	0	0
2	4	83	51	61.4	32	38.6	0	0
3	5	75	40	53.3	35	46.7	0	0
Cộng		258	143	58,2	115	44.6	0	0

b. Nâng cao chất lượng dạy học Tin học

- Tổ chức thực hiện dạy học Tin học theo chương trình giáo dục phổ thông 2018 đối với lớp 3,4,5; Nhà trường mở 09 lớp với tổng số 258 học sinh, trang thiết bị phục vụ cho giáo viên và học sinh được trang bị đầy đủ, đáp ứng được yêu cầu cho dạy và học môn Tin học của nhà trường. Tích cực đổi mới phương pháp dạy học để nâng cao chất lượng dạy học môn Tin học cho học sinh lớp 3,4,5. Tạo điều kiện cho học sinh được tiếp xúc nhiều với máy tính, được học tập các phần mềm Toán, trò chơi thông qua chương trình môn học. Giúp các em phát triển tốt kỹ năng sử dụng máy tính trong thực hiện các nhiệm vụ học tập. Ngoài ra nhà trường còn tổ chức các hoạt động có nội dung tin học - Công nghệ thông tin dưới nhiều hình thức thông qua các hoạt động tập thể, các buổi giao lưu tiếng việt,... để học sinh được tiếp cận, hình thành các kỹ năng học tập, nghiên cứu sáng tạo.

- Đánh giá kết quả, chất lượng môn Tin học cuối năm học 2024-2025.

STT	Khối	TSHS	Kết quả KTCKII					
			HTT	%	HT	%	CHT	%
1	3	100	55	55.0	45	45.0	0	0
2	4	83	48	57.8	35	42.2	0	0
3	5	75	43	57.3	32	42.7	0	0
Cộng		258	146	56.6	112	43.4	0	0

6. Thực hiện giáo dục đối với trẻ khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh khó khăn

a. Dạy học học sinh có hoàn cảnh khó khăn.

Nhà trường đã coi trọng công tác giáo dục trẻ khuyết tật, học sinh có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em lang thang. Đối với học sinh có hoàn cảnh khó khăn, trẻ lang thang: ngay từ đầu năm học, nhà trường đã thực hiện tốt tháng khuyến học, cho học sinh nghèo mượn sách giáo khoa, kêu gọi các nhà hảo tâm có quà động viên các em trong các dịp lễ, tết (bánh kẹo, quần áo, vở viết,...).

Thông qua các giờ học, giờ hoạt động ngoại khóa và các buổi giao lưu tiếng việt cho học sinh dân tộc. Huy động 100% số học sinh có hoàn cảnh khó khăn, trẻ em lang thang ra lớp, không có trẻ thất học.

b. Thực hiện công tác giáo dục hòa nhập:

Công tác giáo dục hòa nhập thực hiện theo Thông tư số 03/2018/TT-BGDĐT ngày 29/01/2018 của Bộ Giáo dục và Đào tạo quy định về giáo dục hòa nhập đối với người khuyết tật;

Nhà trường có 8 em là học sinh khuyết tật, nhà trường chỉ đạo giáo viên lập kế hoạch cá nhân, phân phối chương trình phù hợp với đối tượng học sinh học hòa nhập. 8/8 học sinh KT đi học chuyên cần và đã hoàn thành nội dung chương trình lớp học.

c. Dạy tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc

Với tổng số 424/439 học sinh dân tộc chiếm 96,6 % Trường PTDTBT Tiểu Mường Anh thực hiện công tác tham mưu với cấp uỷ, chính quyền địa phương xã Pa Ham về phát triển giáo dục học sinh dân tộc thiểu số; thực hiện nghiêm túc phân cấp quản lý về giáo dục dân tộc theo các quy định hiện hành; đề xuất các cơ chế chính sách, giải pháp thiết thực, cụ thể nhằm nâng cao chất lượng giáo dục dân tộc; đẩy mạnh công tác tuyên truyền để toàn xã hội quan tâm tới giáo dục ở vùng dân tộc thiểu số, miền núi.

Nhà trường tổ chức dạy 2 buổi/ngày đối với 16/16 lớp. Việc xây dựng phân phối chương trình và nội dung học các tiết tăng (+) được nhà trường quan tâm và xây dựng ngay từ đầu năm học cụ thể theo từng khối lớp bám vào chương trình và tài liệu của chương trình đảm bảo chất lượng cho HS dân tộc của bộ Giáo dục và dựa trên năng lực thực tế của HS dân tộc.

Nhà trường triển khai thực hiện tốt việc tăng cường tiếng Việt cho học sinh dân tộc thông qua các buổi tập huấn, SHCM. Nhà trường cũng chỉ đạo sát sao việc dạy tiếng Việt như ngôn ngữ thứ hai đối với HS dân tộc thiểu số, dạy học tăng cường Tiếng Việt bằng PP trực quan sinh động. Tạo môi trường giao tiếp thuận lợi cho HS dân tộc được giao tiếp bằng tiếng phổ thông...

Đối với lớp 1, thực hiện theo Thông tư số 23/2023/TT-BGDĐT ngày 11/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về dạy và học tiếng Việt cho trẻ em là người dân tộc thiểu số trước khi vào lớp 1

Xây dựng môi trường giao tiếp Tiếng Việt cho học sinh thông qua hoạt động dạy học tiếng Việt trong các môn học và hoạt động giáo dục; tổ chức các trò chơi học tập, các hoạt động giao lưu văn hóa, văn nghệ, làm truyện tranh, cây từ vựng...; sử dụng hiệu quả các phương tiện hỗ trợ kỹ năng nghe, nói, đọc, viết; sử dụng hiệu quả thư viện xanh, thư viện góc lớp; tổ chức ngày hội đọc, thi kể chuyện, giao lưu “Tiếng Việt của chúng em” tại lớp, giữa các lớp cùng khối, trong trường và đảm bảo đơn giản, gọn nhẹ và hiệu quả.

Nhà trường có 172 học bán trú là học sinh lớp từ lớp 1-5 của 03 điểm trường bản Huổi Bon, Huổi Đáp, Huổi Cang được hưởng chế độ theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP. Công tác quản lý học sinh bán trú được đặc biệt chú trọng. Là đơn vị trường phổ thông có học sinh bán trú, mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng nhà trường đã cố gắng làm tốt công tác quản lý, chăm sóc học sinh bán trú. Học sinh được đảm bảo mọi chế độ học tập, ở, ăn uống, vui chơi nhằm tạo mọi điều kiện cho học sinh học tập, nâng cao chất lượng.

Chế độ cho học sinh theo NĐ 81/2021 được thực hiện đúng theo quy định: xét đúng đối tượng và cấp phát chế độ kịp thời.

Ngoài ra Ban giám hiệu nhà trường tích cực chủ động trong hoạt động từ thiện thông qua các thầy cô tại trường ; thông các tổ chức từ thiện các nhà hảo tâm để ủng hộ học sinh con em dân tộc những vật dụng thiết yếu như: Sách vở, bút quần áo, chăn màn, dép, để tạo cho học sinh có điều kiện tốt hơn trong cuộc sống và học tập

Kết quả đa số học sinh dân tộc rèn luyện tốt để hình thành năng lực của bản thân, học sinh biết tự phục vụ những nhu cầu của cá nhân, biết tự quản, hợp tác với bạn hoàn thành các nhiệm vụ chung, biết tự học và giải quyết các nhiệm vụ học tập được giao. Chủ động trao đổi, hợp tác với bạn trong học tập và các công việc khác, được rèn luyện để hình thành phẩm chất và nhân cách tốt. Học sinh có ý thức, chăm chỉ học tập, thật thà, đoàn kết yêu thương bạn bè, thầy cô và người xung quanh, Các em khá tự tin trong học tập, giao tiếp.

7. Hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp.

a. Thực hiện kế hoạch dạy học

Nhà trường đã xây dựng kế hoạch và chỉ đạo các tổ chuyên môn thực hiện nghiêm túc việc lập kế hoạch dạy học các tiết hoạt động tập thể và hoạt động trải nghiệm. Tổ chức các hoạt động tập thể, hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp theo hướng dẫn tại Văn bản số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19/8/2019 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chỉ đạo các tổ khối chuyên môn, giáo viên giảng dạy các khối lớp thực hiện tốt việc dạy học tích hợp để tuyên truyền, giáo dục ATGT, giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, kỹ năng tự bảo vệ bản thân tránh bị xâm hại, bạo lực, giáo dục bảo vệ môi trường, biến đổi khí hậu, phòng tránh thiên tai, dịch bệnh cho học sinh thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.

Chỉ đạo giáo viên Tổng phụ trách Đội, giáo viên chủ nhiệm lớp xây dựng nội dung, kế hoạch dạy học, giáo dục, tuyên truyền các nội dung phòng chống dịch các dịch bệnh theo mùa, an toàn giao thông, ...

b. Đổi mới hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp

Trong năm học nhà trường đã chỉ đạo tốt việc đổi mới thực hiện hoạt động giáo dục tập thể, ngoài giờ lên lớp. Tổ chức cho giáo viên phụ trách Đội tham gia tập huấn việc tổ chức hoạt động ngoài giờ lên lớp. Đưa các nội dung giáo dục truyền thống văn hóa, giáo dục địa phương, văn hóa cổ truyền,... để giáo dục sinh thông qua hoạt động tập thể đầu giờ, giữa giờ,...

8. Tổ chức dạy học 2 buổi/ngày và bán trú

a. Dạy học 2 buổi/ngày.

- Tổng số lớp, học sinh học 2 buổi/ngày: 16 lớp = 439 học sinh;
- Thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ngày, chất lượng học sinh

Làm tốt công tác xây dựng kế hoạch và thực hiện chương trình dạy học 2 buổi/ ngày ở các khối lớp ngay từ đầu năm học. Xây dựng phân phối chương trình và nội dung học các tiết tăng (+) một cách cụ thể, rõ ràng theo từng khối lớp (có kế hoạch chung, phân phối chung cho từng khối).

Trường đã thực hiện tốt công tác duy trì tỷ lệ học sinh đi học chuyên cần, học sinh học 2 buổi/ngày. Thực hiện nghiêm túc kế hoạch dạy học số tiết/tuần

theo từng khối lớp. Chỉ đạo giáo viên tăng cường nâng cao chất lượng giảng dạy, chất lượng giáo dục và rèn luyện các năng lực và phẩm thông qua các môn học và hoạt động giáo dục.

b. Tổ chức bán trú cho học sinh

Thực hiện công văn số 1702/SGDĐT – KHTC ngày 19 tháng 6 năm 2024 của Sở giáo dục và Đào tạo về việc hướng dẫn tổ chức bếp ăn tập thể trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Ngay từ đầu năm nhà trường đã tổ chức họp phụ huynh học sinh nhằm tuyên truyền vận động phụ huynh học sinh học sinh tự nguyện ủng hộ chủ trương và hình thức tổ chức cho học sinh ăn theo thực đơn cân bằng dinh dưỡng. Thực hiện nghiêm túc theo quy định tài chính về thu, chi thỏa thuận với cha mẹ học sinh theo hướng dẫn tại văn bản số 731/HD - PGDĐT ngày 27 tháng 8 năm 2024 của Phòng GD&ĐT huyện Mường Chà về hướng dẫn các khoản thu trong cơ sở giáo dục năm học 2024-2025. Công khai hàng ngày số lượng hàng hóa, định mức chi cho việc nấu ăn, phục vụ học sinh bán trú. Thường xuyên kiểm tra đôn đốc việc thực hiện quy định về vệ sinh an toàn thực phẩm, lưu trữ mẫu thức ăn hàng ngày, không để xảy ra ngộ độc thực phẩm, không sử dụng lương thực, thực phẩm kém chất lượng nấu ăn cho học sinh.

Nhà trường có 172 học bán trú là học sinh lớp các lớp 1,2,3,4,5 cư trú ở bản Huổi Bon, Huổi Đáp, Huổi Cang được hưởng chế độ theo Nghị định 116/2016/NĐ-CP. Công tác quản lý học sinh bán trú được đặc biệt chú trọng. Cơ sở vật chất mặc dù còn gặp nhiều khó khăn nhưng nhà trường đã cố gắng làm tốt công tác bán trú cho học sinh theo qui định. 172 học sinh bán trú được đảm bảo mọi chế độ học tập, ở, ăn uống, vui chơi nhằm tạo mọi điều kiện cho các em học tập, nâng cao chất lượng.

9. Kết quả thực hiện một số hoạt động khác:

a. Công tác phòng cháy chữa cháy và cứu nạn cứu hộ.

Thực hiện thông tư 06/2022/TT-BGDĐT ngày 11/5/2022 của Bộ GD &ĐT về việc hướng dẫn trang bị kiến thức, kỹ năng về phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn, cứu hộ cho học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục.

Thực hiện công văn số 2704/SGDĐT-KHTC ngày 01/10/2024 của Sở Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác phòng cháy, chữa cháy và hưởng ứng ngày toàn dân phòng cháy, chữa cháy 4/10/2024 trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

Ngay từ đầu năm học nhà trường đã thành lập Ban chỉ đạo PCCC&CNCH và xây dựng kế hoạch PCCC &CNCH được phê duyệt của Công an huyện Mường Chà. Tuyên truyền, giáo dục pháp luật về PCCC&CNCH như: Các văn bản quy phạm pháp luật, văn bản chỉ đạo, hướng dẫn về PCCC& CNCH theo quy định của Luật phòng cháy, chữa cháy và các quy định của Bộ GDĐT.

Chỉ đạo lồng ghép trong nội dung các bài học của môn học trong chương trình chính khóa, thông qua hoạt động trải nghiệm, giáo dục kỹ năng sống, hoạt động tập thể...

Học sinh nhận biết được dấu hiệu của đám cháy, nguy cơ gây tai nạn. Nhận biết được các tín hiệu báo động và một số vật dụng, sự cố có thể gây cháy nổ. Nhận biết được các tín hiệu, phương tiện báo động cháy. Biết kỹ năng thoát

nạn trong đám cháy, cách chọn lối thoát, cách sử dụng thiết bị bảo vệ cơ quan hô hấp, bảo vệ cơ thể khi xảy ra cháy nổ. Biết cách phòng tránh, sơ cứu các tai nạn, sự cố đơn giản thường gặp.

Kết quả: Trong năm học qua nhà trường thực hiện tốt công tác PCCC & CNCH, không có trường hợp đáng tiếc xảy ra.

b. Tổ chức các hoạt động nhân Ngày Quốc tế Hạnh phúc 20/3/2025.

Nhà trường đã làm tốt công tác tuyên truyền về lịch sử, ý nghĩa Ngày Quốc Tế Hạnh phúc 20 tháng 3; chủ đề thông điệp của Liên Hợp Quốc; chủ đề, khẩu hiệu riêng và các hoạt động của Việt Nam nhân Ngày Quốc tế hạnh phúc; về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước về an sinh xã hội, xây dựng gia đình ấm no, tiến bộ, hạnh phúc đến toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên người lao động và học sinh trong nhà trường.

Tổ chức treo băng rôn và nêu gương người tốt việc tốt, xây dựng gia đình hạnh phúc, cộng đồng hạnh phúc, phê phán, đấu tranh những biểu hiện, hành vi bạo lực gia đình; khuyến khích mọi cá nhân, tổ chức, cộng đồng có hoạt động tích cực đem lại hạnh phúc cho người thân, cộng đồng.

II. Duy trì kết quả phổ cập giáo dục tiểu học, đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia.

1. Duy trì, nâng cao chất lượng phổ cập giáo dục tiểu học

- Huy động số học sinh 6 tuổi vào lớp 1: 83 em/ tổng số 83, đạt 100%
- Tỷ lệ huy động trẻ 6-10 tuổi ra lớp 438/439 đạt 99,8%
- Tỷ lệ huy động trẻ 11-14 tuổi ra lớp (đang học tiểu học): 01
- PCGDTH- CMC: Số HS độ tuổi 11 hoàn thành CTTH: 75/75 em đạt 100%
- Phần đầu duy trì vững chắc PCGDTH mức độ 3; XMC MĐ 2.

2. Đảm bảo hiệu quả kiểm định chất lượng giáo dục, xây dựng trường đạt chuẩn quốc gia

Nhà trường chỉ đạo cán bộ giáo viên tiếp tục duy trì và nâng cao các tiêu chí của kiểm định chất lượng giáo dục. Duy trì tốt các tiêu chí của trường tiểu học đạt chuẩn quốc gia mức độ 1.

3. Rà soát, quy hoạch hợp lý mạng lưới trường, lớp

Đã triển khai thực hiện quy hoạch giáo dục và đào tạo giai đoạn 2016-2025, định hướng đến năm 2030, quy hoạch phát triển mạng lưới trường lớp đưa học sinh lớp 3, 4, 5 về điểm trung tâm, tăng số lượng học sinh/lớp; kế hoạch sắp xếp mạng lưới trường lớp giai đoạn 2018-2025 theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả theo hướng dẫn tại Văn bản số 550/UBND-VXKG, ngày 09/03/2018 của UBND tỉnh Điện Biên về tổ chức thực hiện các giải pháp tinh giản biên chế ngành Giáo dục và Đào tạo.

Nhà trường đã bố trí sắp xếp đội ngũ giáo viên chưa đảm bảo tỉ lệ 1,5 giáo viên/lớp theo quy định tại Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

III. Thống kê kết quả giáo dục tiểu học và học sinh bỏ học

1. Kết quả giáo dục tiểu học

Chất lượng môn Toán và Tiếng Việt năm học 2024-2025

TT	Môn học	Hoàn thành tốt	Hoàn thành	Chưa hoàn
----	---------	----------------	------------	-----------

						thành	
		SL	%	SL	%	SL	%
1	Tiếng Việt (439)	244	55,6	195	44,4	0	0
2	Toán (439)	253	57,6	186	42,4	0	0

*** Kết quả xếp loại năng lực**

-Năng lực chung

Khối	TSHS	Tự chủ tự học			Giao tiếp và hợp tác			Giải quyết vấn đề và sáng tạo		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
1	83	48	35	0	49	34	0	48	35	0
2	93	58	40	0	57	39	0	58	40	0
3	100	57	43	0	56	44	0	57	43	0
4	83	45	38	0	46	37	0	45	38	0
5	75	41	34	0	42	33	0	41	34	0
Tổng	439	249	190	0	251	188	0	249	190	0

Năng lực đặc thù

Khối	TSHS	Ngôn ngữ			Tính toán			Tin học		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
1	83	50	33	0	51	32	0			
2	93	57	41	0	58	40	0			
3	100	55	45	0	56	44	0	55	45	0
4	83	47	36	0	49	34	0	47	36	0
5	75	43	32	0	45	30	0	43	32	0
Tổng	439	252	187	0	259	180	0	145	113	0

Khối	TSHS	Công nghệ			Khoa học			Thẩm mỹ			Thể chất		
		Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG	Tốt	Đạt	CCG
1	83				53	30	0	54	29	0	53	30	0
2	93				59	39	0	58	40	0	59	39	0
3	100	55	45	0	57	43	0	56	44	0	56	44	0
4	83	47	36	0	50	33	0	52	31	0	52	31	0
5	75	43	32	0	46	29	0	47	28	0	48	27	0
Tổng	439	145	113	0	265	174	0	267	172	0	268	171	0

- Kết quả xếp loại Phẩm chất

TT	Phẩm chất	TSHS	Tốt		Đạt		Cần cố gắng	
			SL	%	SL	%	SL	%
1	Yêu nước	439	394	89,7	45	10,3	0	0
2	Nhân ái	439	355	80.87	84	19.13	0	0
3	Chăm chỉ	439	358	81.55	81	18.45	0	0
4	Trung thực	439	390	88.84	49	11.16	0	0
5	Trách nhiệm	439	346	78.82	93	21.18	0	0

- Hoàn thành CTTTH: 75/75 đạt tỷ lệ 100%; Chuyên lớp 364/364 = 100%;

- Có 97 em đạt danh hiệu học sinh xuất sắc; 101 em có thành tích vượt trội, thành tích tiêu biểu trong học tập và rèn luyện....

- Có 335 học sinh đạt danh hiệu cháu ngoan Bác Hồ.

Quan tâm đầu tư vào công tác mũi nhọn bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu và tổ chức giao lưu kiến thức văn hóa cấp trường lớp 1-5. Có 36 em đạt giải giao lưu kiến thức văn hóa cấp trường: Giải khuyến khích: 12 em;

- HS đạt giải Vioedu:

+ cấp trường: 8 em đủ điều kiện thi cấp Huyện.

+ Cấp huyện: Giải bạc 1 em; Giải khuyến khích: 2 em.

+ Cấp tỉnh: Giải bạc 1 em.

Tham gia Hội thi đồ chơi ngoài trời tự làm cấp tiểu học: Có 01 sản phẩm đạt giải B; 03 sản phẩm đạt giải D.

+ Tham gia thi “ Vũ điệu sân trường” đạt giải Ba.

+ Học sinh đạt giải trong hội thi viết chữ đẹp cấp trường 172/439, đạt 39,2%. Số lớp đạt danh hiệu Lớp vở sạch chữ đẹp: 10/16 lớp đạt 62,5%.

+ Tham gia các phong trào do các đoàn thể phát động như: Đọc sách truyện – Mở thế giới; Sân chơi bảo vệ môi trường; Hưởng ứng ngày sách Việt Nam năm 2025; Vẽ tranh; Viết thư UPU; sáng tạo TNTNĐ.

Chỉ đạo công tác khác: Thường xuyên quan tâm chỉ đạo các đoàn thể hoạt động theo kế hoạch đề ra, tổ chức công đoàn luôn quan tâm thăm hỏi công đoàn viên lúc gặp khó khăn, đoàn thanh niên luôn tiên phong hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao;

2. Thống kê số lượng học sinh bỏ học

a. Số lượng học sinh bỏ học: Không

b. Nguyên nhân bỏ học: Không

IV. Thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018

1. Kết quả triển khai thực hiện Chương trình GDPT 2018 *(thuận lợi, khó khăn, kết quả và bài học kinh nghiệm)*

*** Thuận lợi**

Nhà trường luôn nhận được sự quan tâm chỉ đạo sát sao của Phòng Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Chà, chính quyền địa phương.

Có hệ thống văn bản hướng dẫn, chỉ đạo thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018 của các cấp.

Đội ngũ giáo viên nhiệt tình, tâm huyết với nghề, có trình độ chuyên môn vững vàng. Luôn học hỏi để từng bước hoàn thiện nhiệm vụ được giao.

Ban đại diện cha mẹ học sinh, phụ huynh học sinh quan tâm và ủng hộ đến việc thực hiện chương trình giáo dục 2018.

Cơ sở vật chất tương đối đầy đủ phục vụ cơ bản cho việc dạy và học của thầy và trò theo chương trình giáo dục 2018.

Giáo viên đã tham gia đầy đủ các khóa tập huấn theo quy định của các cấp về chương trình giáo dục phổ thông 2018 và các buổi sinh hoạt chuyên đề của nhà trường cũng như tổ khối chuyên môn, ..., tích cực tự học tự bồi dưỡng.

*** Khó khăn**

Trường có 03 điểm trường vùng cao xa trung tâm, nhân dân sống không tập trung, đi lại khó khăn, phong tục tập quán và lối sống của nhân dân phần nào còn lạc hậu. Trong xã vẫn còn nhiều gia đình điều kiện kinh tế còn nhiều khó khăn. Một số cha mẹ học sinh nhận thức về công tác giáo dục còn hạn chế, chưa thật sự quan tâm đến việc học hành của con em mình, chỉ lo việc nương rẫy, phó mặc chuyện học hành của con cái cho nhà trường, cho thầy cô nên công tác huy động học sinh ra lớp, duy trì tỉ lệ chuyên cần ở các buổi học thứ hai còn gặp khó khăn.

Điều kiện học tập của học sinh ở 03 điểm trường vùng cao chưa đảm bảo, chưa có điện lưới quốc gia, học sinh không được tiếp cận với các phương tiện thông tin đại chúng, kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp, vốn Tiếng Việt của học sinh hạn chế, ảnh hưởng đến việc ứng dụng CNTT trong dạy học và tổ chức hiệu quả các hoạt động giáo dục đối với lớp 1,2 theo chương trình phổ thông 2018.

*** Kết quả**

Năm học 2024 -2025 là năm học triển khai thực hiện chương trình, sách giáo khoa lớp 1,2, 3,4,5 theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Chất lượng đội ngũ giáo viên, chất lượng học sinh có nhiều thay đổi.

Về đội ngũ: Giáo viên dạy học các môn học và hoạt động giáo dục đã nắm được nội dung, chương trình sách giáo khoa theo chương trình giáo dục phổ thông 2018. Nắm được phương pháp dạy học, kỹ thuật dạy học và hình thức tổ chức dạy học, phương pháp sử dụng thiết bị, đồ dùng dạy học theo sách giáo khoa, chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện giảng dạy giáo dục học đạt được các yêu cầu kiến thức, kỹ năng, năng lực, phẩm chất của chương trình sách giáo khoa lớp 1,2, 3,4,5.

Về học sinh: Các em học sinh đã đạt được các yêu cầu cần đạt của môn học, hoạt động giáo dục, năng lực, phẩm chất. Nhiều em đã phát triển rất tốt năng lực chung và năng lực đặc thù; Tiếp thu tốt nội dung bài học, hướng dẫn giúp đỡ bạn trong quá trình học tập. Tự giác, tích cực, giải quyết tốt các vấn đề trong học tập. Đáp ứng tốt các yêu cầu trong quy định về đánh giá, xếp loại học sinh.

Sau 5 năm triển khai chương trình GDPT 2018, chất lượng học sinh có nhiều chuyển biến. Học sinh mạnh dạn, tích cực, tự tin, giao tiếp và hợp tác tốt. Chất lượng các môn học, hoạt động giáo dục có nhiều chuyển biến.

*** Bài học kinh nghiệm**

Đổi mới công tác quản lý và chỉ đạo

CBQL, GV Tích cực tự học, tự rèn nâng cao năng lực chuyên môn và nghiệp vụ sư phạm để đáp ứng được Chương trình đổi mới SGK 2018.

CBGV Nhiệt tình, tâm huyết, luôn đổi mới, sáng tạo

CBGV Tham gia, tiếp thu đầy đủ nội dung các khóa tập huấn.

2. Việc triển khai thực hiện Tài liệu giáo dục địa phương đối với lớp 1,2,3,4,5

Nhà trường đã chỉ đạo giáo viên giảng dạy lớp 1,2, 3,4,5 vận động phụ huynh mua đầy đủ Tài liệu giáo dục địa phương cho học sinh (Đảm bảo 01 HS/ 01 cuốn).

Tổ chức cho giáo viên tập huấn sử dụng Tài liệu giáo dục địa phương.

Chỉ đạo tổ chuyên môn xây dựng kế hoạch dạy học 22 tiết/ năm.

3. Đổi mới công tác quản lý, phát triển đội ngũ GV và cán bộ quản lý.

a. Trình độ đào tạo của đội ngũ giáo viên

Thực hiện có hiệu quả Chỉ thị 40-CT/TW của Ban Bí thư về xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQLGD, quan tâm tạo điều kiện cho CBQL và giáo viên được tham gia học tập nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ và lý luận.

24/25 CBGV, quản lý có trình độ đạt chuẩn đạt 96,0%.

25/25 CBQL, GV có chứng chỉ theo hạng chức danh nghề nghiệp hạng II, III.

b. Công tác bồi dưỡng chuyên môn hàng tuần và tập huấn chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tổ chức tốt các buổi sinh hoạt chuyên môn chuyên đề cấp tổ theo hướng nghiên cứu bài học.

Tổ chức cho cán bộ, giáo viên tham gia tập huấn đầy đủ các đợt bồi dưỡng, tập huấn chương trình sách giáo khoa lớp 1-5 theo chương trình giáo dục phổ thông 2018.

c. Đổi mới công tác quản lý giáo dục tiểu học

Điều hành và quản lý toàn bộ hoạt động của nhà trường, dưới sự chỉ đạo của Phòng Giáo dục.

Xây dựng qui chế thực hiện dân chủ trong hoạt động nhà trường năm học 2024- 2025.

Chủ động xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo phù hợp với điều kiện thực tế của nhà trường, nhu cầu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương và xã hội đáp ứng yêu cầu đổi mới.

Đổi mới công tác quản lý, chỉ đạo các hoạt động giáo dục nhà trường; thực hiện đúng các quy định về quản lý tài chính trong các trường tiểu học; thực hiện nghiêm túc Quy chế công khai tại cơ sở theo quy định tại Thông tư số 09/2024/TT-BGDĐT ngày 03/6/2024 của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Chỉ đạo các tổ chức đoàn thể, chuyên môn trường tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin vào giảng dạy, làm các loại hồ sơ, sổ sách.

Tích cực tham gia kiểm định chất lượng, công khai trước xã hội các điều kiện đảm bảo chất lượng và kết quả kiểm định, cam kết chịu trách nhiệm về điều kiện đảm bảo chất lượng đào tạo,

5. Công tác truyền thông về giáo dục tiểu học

a. Công tác quản lý, chỉ đạo

Thực hiện nghiêm túc văn bản chỉ đạo của các cấp về thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học.

Xây dựng kế hoạch và tổ chức truyền thông về tổ chức thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Tiếp tục đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và Đào tạo, tạo sự chuyển biến sâu sắc về nhận thức và hành động và sự đồng thuận của các tầng lớp nhân dân đối với sự nghiệp đổi mới giáo dục và đào tạo.

Tăng cường truyền thông về các hoạt động nâng cao nhận thức đội ngũ cán bộ quản lý, giáo viên, chuẩn bị cơ sở vật chất, thiết bị dạy học cho việc triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

Chỉ đạo các tổ chuyên môn, đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền tới phụ huynh học sinh, địa phương về Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

b. Nội dung, phương pháp truyền thông

Nội dung: Truyền thông về đổi mới sách giáo khoa lớp 1,2, 3,4,5 theo CTGDPT 2018. Tuyên truyền các chủ trương, chính sách mới về giáo dục; chủ động xử lý các vấn đề truyền thông, nâng cao việc phân tích và xử lý thông tin, đáp ứng yêu cầu truyền thông của ngành; gương người tốt, việc tốt, các điển hình tiên tiến để khích lệ các thầy giáo, cô giáo, các em học sinh phấn đấu, vươn lên, tạo sức lan tỏa sâu rộng trong cộng đồng;

Phương pháp truyền thông: Tuyên truyền trực tiếp thông qua các buổi họp phụ huynh học sinh tại lớp; họp phụ huynh trường; các buổi họp giao ban các ban ngành đoàn thể chính quyền địa phương; viết tin bài....

V. Hạn chế

1. Trường PTDTBT TH Mường Anh có tỉ lệ học sinh dân tộc 424/439 chiếm 96,6% tổng số học sinh toàn trường. Các em học sinh lớp 1 học năm đầu tiên của bậc học tiểu học, ngôn ngữ giao tiếp của các em còn hạn chế ảnh hưởng đến việc tiếp thu kiến thức và phát triển các năng lực, phẩm chất theo Chương trình giáo dục phổ thông 2018.

2. Tỉ lệ gia đình học sinh thuộc diện hộ nghèo, cận nghèo, gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn còn chiếm khá cao nên công tác xã hội hóa giáo dục còn gặp nhiều khó khăn.

3. Cơ sở vật chất ở trung tâm còn chật hẹp, ảnh hưởng đến công tác chăm sóc, quản lý học sinh bán trú của nhà trường.

VI. PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM HỌC 2025 - 2026

1. PHƯƠNG HƯỚNG CHUNG

Triển khai quyết liệt, đồng bộ các giải pháp để hoàn thành các mục tiêu của kế hoạch năm học 2025–2026; khắc phục, tạo sự chuyển biến căn bản các vấn đề về GD&ĐT mà xã hội quan tâm, dư luận bức xúc; nâng cao chất lượng giáo dục và các điều kiện đảm bảo chất lượng giáo dục; xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, dân chủ, kỷ cương; tăng cường an ninh, an toàn trường học; chú trọng công tác giáo dục thể chất, y tế trường học, xây dựng văn hóa học đường, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, ứng xử văn hóa cho học sinh trong nhà trường.

Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ và đồng bộ các yếu tố cơ bản của giáo dục, đào tạo theo hướng coi trọng phát triển phẩm chất, năng lực của người học; tích cực triển khai, chuẩn bị điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, nhất là đối với lớp 4; nâng cao chất lượng công tác thi, kiểm tra đánh giá; đẩy mạnh đổi mới và nâng cao hiệu quả công tác quản lý trong nhà trường; đẩy mạnh công tác hướng nghiệp và định hướng phân luồng trong giáo dục nhà trường; tiếp tục đổi mới công tác quản trị, tăng quyền tự chủ cho các nhà trường.

2. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

1. Năm học 2025-2026 là năm học toàn ngành giáo dục thực hiện nhiệm vụ kép với mục tiêu: đảm bảo hoàn thành Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học. Là năm học thứ năm ngành Giáo dục triển khai Chương trình giáo dục phổ thông cấp tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 (CTGDPT 2018); thực hiện các nội dung theo Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28/11/2014 của Quốc Hội, Chỉ thị số 16/CT-TTG ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ về đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông bảo đảm chất lượng, hiệu quả, đúng lộ trình.

2. Tăng cường cơ sở vật chất đáp ứng thực hiện chương trình giáo dục phổ thông đối với cấp tiểu học.

Nhà trường rà soát, dự báo quy mô phát triển giáo dục, tham mưu với các cấp chính quyền địa phương bố trí quỹ đất để xây dựng trường, điểm trường, lớp học phù hợp, thuận lợi và đáp ứng nhu cầu người học; quản lý, sử dụng hiệu quả cơ sở vật chất hiện có; khắc phục tình trạng trường lớp có quy mô lớp học và sĩ số học sinh vượt quá quy định để thực hiện mục tiêu giáo dục tiểu học theo quy định của Luật Giáo dục 2019.

Bảo đảm tỷ lệ phòng học, tỷ lệ giáo viên và sĩ số học sinh/lớp đúng theo quy định để tổ chức dạy học 2 buổi/ngày đảm bảo chất lượng. Quan tâm đến nước sạch, nhà vệ sinh, cảnh quan môi trường. Giải quyết dứt điểm tình trạng thiếu phòng học, nhà vệ sinh; kiên quyết không đưa vào sử dụng các công trình xuống cấp, không bảo đảm an toàn. Thực hiện nghiêm túc an toàn trường học.

3. Triển khai thực hiện hiệu quả Chương trình giáo dục phổ thông 2018 đảm bảo chất lượng hiệu quả.

4. Đảm bảo đội ngũ giáo viên và cán bộ quản lý đủ về số lượng, chuẩn về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp, thực hiện bồi dưỡng giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục để triển khai Chương trình giáo dục phổ thông 2018 theo lộ trình.

5. Chú trọng đổi mới công tác quản lý, quản trị trường học theo hướng đẩy mạnh phân cấp quản lý, tăng cường quyền tự chủ của nhà trường trong việc thực hiện kế hoạch giáo dục đi đôi với việc nâng cao năng lực quản trị nhà trường, gắn với trách nhiệm của người đứng đầu cơ sở giáo dục.

Tăng cường nền nếp, kỷ cương, tăng cường giáo dục đạo đức, kỹ năng sống, giáo dục tài liệu địa phương cho học sinh, nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục trong nhà trường. Chú trọng kết hợp dạy chữ với dạy người, giáo dục ý thức, trách nhiệm của công dân đối với gia đình – nhà trường – xã hội cho học sinh tiểu học. Thực hiện tốt các cuộc vận động, các phong trào thi đua của ngành phù hợp điều kiện từng địa phương.

3. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Bám sát các văn bản chỉ đạo của Ngành và của địa phương để thực hiện trong năm học.
2. Xác định rõ nhiệm vụ trọng tâm, nhiệm vụ cụ thể, nhiệm vụ ưu tiên trong năm học để tập trung thực hiện nhiệm vụ.
3. Hiệu trưởng phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng CB – GV - NV, đánh giá kết quả công tác của từng cá nhân theo nhiệm vụ được phân công.
4. Kiện toàn đầy đủ các Ban chỉ đạo, các Hội đồng theo qui định của Điều lệ trường tiểu học, có phân công, phân nhiệm vụ rõ ràng cho từng thành viên.
5. Xây dựng kế hoạch nâng cao chất lượng dạy học từ tập thể nhà trường xuống đến từng giáo viên giảng dạy.
6. Xây dựng, bổ sung, sửa đổi đầy đủ mọi quy chế hoạt động.
7. Tổ chức dạy và học có chất lượng 9 buổi/tuần.
8. Đổi mới công tác quản trị nhà trường, định kỳ giao ban rút kinh nghiệm đối với cán bộ, giáo viên, nhân viên làm nhiệm vụ hành chính;
9. Làm tốt công tác tuyên truyền giáo dục đạo đức học sinh, tuyên truyền vận động đảng viên, công đoàn viên thực hiện tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, điều lệ của Đảng, đoàn thể, Hội, Đoàn, Đội
10. Thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của cấp trên về thu, chi, quản lý tài chính tài sản.
11. Phối hợp chặt chẽ với các Ban, Ngành, đoàn thể trong xã và Ban đại diện cha mẹ học sinh của trường trong việc thực hiện duy trì sĩ số học sinh, phổ cập giáo dục xóa mù chữ, bảo đảm an ninh trật tự, tặng quà, hỗ trợ kinh phí cho học sinh có hoàn cảnh khó khăn.
12. Thực hiện tốt công tác kiểm tra nội bộ để có sự tư vấn, thúc đẩy, điều chỉnh kế hoạch, nội quy, quy chế cho phù hợp thực tiễn đơn vị.
13. Thực hiện tốt quy chế dân chủ trong trường học theo Thông tư 36/2017/TT-BGDĐT ngày 28/12/2017 về quy chế thực hiện công khai đối với các cơ sở giáo dục của hệ thống giáo dục quốc dân.
14. Quan tâm đến đời sống tinh thần cho đội ngũ CBVCNV, kịp thời động viên, giúp đỡ CBVCNV thực hiện tốt nhiệm vụ năm học.
15. Thực hiện việc đánh giá viên chức trên cơ sở nhiệm vụ được giao, tổ chức đánh giá xếp loại chuẩn nghề nghiệp giáo viên đúng quy định.
16. Đẩy mạnh việc nêu gương điển hình tiên tiến, người tốt, việc tốt trong dạy và học.

VII. Kiến nghị, đề xuất

Tiếp tục đề xuất Sở GD&ĐT tỉnh Điện Biên tham mưu với UBND Tỉnh Điện Biên, UBND Huyện Mường Chà, cấp thêm kinh phí để tăng cường đầu tư mua sắm thêm trang thiết bị, đồ dùng dạy học. Tiếp tục quan tâm tới phong trào giáo dục của địa phương; dành nguồn ưu tiên trong chương trình mục tiêu giáo dục để đơn vị nâng cấp phòng thiết bị, nhà ăn học sinh bán trú, phòng học Ngoại ngữ, Âm nhạc, Mĩ thuật,...

Hỗ trợ tu sửa sân trường, sân nhà bán trú, nhà bán trú cho học sinh, nhà công vụ, hệ thống nước sạch, nhà vệ sinh... Sớm có kế hoạch xây dựng thêm các phòng học và phòng chức năng để đảm bảo đủ cơ cấu phòng làm việc và phòng

học theo tiêu chí của trường chuẩn Quốc gia mức độ I, tạo điều kiện để đơn vị thực hiện các quan điểm xã hội hoá tại địa phương.

Trên đây là báo cáo tổng kết năm học 2024-2025 và phương hướng, nhiệm vụ năm học 2025–2026 của Trường PTDTBT Tiểu học Mừng Anh, rất mong nhận được sự quan tâm chỉ đạo của Phòng Giáo dục và Đào tạo trong quá trình thực hiện nhiệm vụ trong năm học ./.

Nơi nhận:

- Phòng GD&ĐT Mừng Chà (b/c);
- ĐU-HĐND-UBND xã (b/c);
- Ban đại diện CMHS của trường;
- Tất cả CBVC của trường (Qua Email);
- Lưu VT.

P. HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Thị Nga